

Số: 70/2023/QĐST-HNGĐ

Bắc Từ Liêm, ngày 27 tháng 02 năm 2023

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN BẮC TỪ LIÊM, THÀNH PHỐ HÀ NỘI

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các điều 55, 81, 82, 83 Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ Luật phí và Lệ phí năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Căn cứ giấy chứng nhận kết hôn số: 100/2013 quyển số 01-2013 ngày 29/05/2013 của Ủy ban nhân dân xã Xuân Đình, huyện Từ Liêm, thành phố Hà Nội.

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc hôn nhân và gia đình thụ lý số: 49/2023/TLST-HNGĐ, ngày 14 tháng 02 năm 2023 về việc: “*Yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn*”, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

- Chị Nguyễn Thị H, sinh năm 1986

Nơi đăng ký thường trú và nơi cư trú: Số 06 ngách 55/75 ngõ 75 đường Xuân Đình, tổ dân phố số 2, phường Xuân Tảo, quận Bắc Từ Liêm, thành phố Hà Nội.

- Anh Đặng Quang H, sinh năm 1979

Nơi đăng ký thường trú và nơi cư trú: tổ dân phố số 1, phường Xuân Tảo, quận Bắc Từ Liêm, thành phố Hà Nội.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Tại Biên bản hòa giải đoàn tụ không thành ngày 17/02/2023, các đương sự đã thật sự tự nguyện ly hôn và thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ việc hôn nhân và gia đình, sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

[1]. Về quan hệ hôn nhân: Chị Nguyễn Thị H và anh Đặng Quang H đều xác định tình cảm vợ chồng không còn nên thuận tình ly hôn.

[2]. Về con chung: Anh Đặng Quang H và chị Nguyễn Thị H có 01 con chung là cháu Đặng Hà M, sinh ngày 31/3/2015, hiện nay cháu M đang ở

cùng chị H. Khi ly hôn anh chị thỏa thuận giao cháu M cho chị H trực tiếp chăm sóc nuôi dưỡng và anh H cấp dưỡng nuôi con mỗi tháng 03 triệu đồng kể từ tháng 02/2023 đến khi cháu M đủ 18 tuổi.

[3]. Về tài sản chung, nợ chung: Không có. Không yêu cầu Tòa án giải quyết.

[4]. Về lệ phí: Anh H tự nguyện chịu cả 300.000 đồng lệ phí ly hôn sơ thẩm.

Xét thấy, việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự là hoàn toàn tự nguyện, không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập Biên bản hòa giải đoàn tụ không thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Công nhận thuận tình ly hôn giữa chị Nguyễn Thị H và anh Đặng Quang H.

- Về con chung: Chị Nguyễn Thị H và anh Đặng Quang H có 01 con chung là cháu Đặng Hà M, sinh ngày 31/3/2015. Ghi nhận sự tự nguyện thỏa thuận của anh H và chị H giao cháu M cho chị H trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng. Anh H cấp dưỡng nuôi con mỗi tháng 3.000.000đ (*Ba triệu đồng*) kể từ tháng 02/2023 đến khi cháu M đủ 18 tuổi hoặc có sự thay đổi khác.

Anh Đặng Quang H có quyền, nghĩa vụ thăm nom con chung mà không ai được cản trở.

- Về tài sản chung, nợ chung: Anh Đặng Quang H và chị Nguyễn Thị H không có. Không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về lệ phí: Anh Đặng Quang H và chị Nguyễn Thị H phải chịu 300.000 đồng lệ phí ly hôn sơ thẩm được trừ vào số tiền 300.000 đồng tạm ứng lệ phí anh H đã nộp theo biên lai số AA/2020/0043658 ngày 14/02/2023 tại Chi cục Thi hành án dân sự quận Bắc Từ Liêm, thành phố Hà Nội. Ghi nhận anh H, chị H đã nộp đủ lệ phí.

2. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhân:

- Các đương sự;
- VKSND quận Bắc Từ Liêm;
- UBND nơi đăng ký kết hôn;
- Lưu HS-VP.

THẨM PHÁN

Hoàng Văn Quang